

TẠP CHÍ

# GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI

Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN MIỀN BẮC GIÁO DỤC, KHOA HỌC

- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC THUỘC HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

ISSN 1859 - 3917

**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 48 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG  
HOÀN TOÀN MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC 30/4/1975 - 30/4/2023  
VÀ NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5/2023**



**Số Đặc biệt tháng 4/2023 (kì 1)**

# Tạp chí GIÁO DỤC & XÃ HỘI

## JOURNAL OF EDUCATION AND SOCIETY

NĂM THỨ MƯỜI BẢY  
(Bộ mới)  
Số Đặc biệt tháng 4/2023 (kì 1)  
ISSN 1859-3917

**HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP**  
TRẦN HỒNG QUÂN (Chủ tịch)  
ĐÀO TRỌNG THI  
CAO VĂN PHƯƠNG  
VŨ DŨNG  
BÙI VĂN GA  
TRẦN VĂN NHUNG  
NGUYỄN MINH THUYẾT  
TRẦN VĂN ĐỘ  
BÙI ANH TUẤN  
TRẦN ĐĂNG XUYỀN  
TRẦN XUÂN NHĨ  
TRẦN QUANG QUÝ  
TRIỆU THẾ HÙNG  
TRẦN BÁ DUNG  
THÁI VĂN LONG  
LÊ THỊ HẰNG

**TỔNG BIÊN TẬP**  
ĐOÀN XUÂN TRƯỜNG

### TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ

Phòng 308, Tập thể Tổng cục Thống kê, ngõ 54A, đường Nguyễn Chí Thanh,  
phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: 024-62946516 Fax: 024-62732689

Email: tapchigiaoducvaxahoi@gmail.com Website: www.giaoducvaxahoi.vn

### VĂN PHÒNG BẮC TRUNG BỘ

Phòng 1001, Toàn nhà A6, số 565 Quang Trung, phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.  
Điện thoại: 0372.866.166

Email: giaoducxahoiibtb@gmail.com

### TRÌNH BÀY: THÀNH CÔNG

Giấy phép Xuất bản: Số 1535/CBC-KTBC&HDNV ngày 25/11/2022

- Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH In Ấn Đa Sắc

# MỤC LỤC - CONTENTS

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

### - RESEARCH & DISCUSSION

- 5 Phan Thị Ánh:** Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm Đại hội Đảng lần thứ XIII về "Xây dựng, chỉnh đốn Đảng" theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Implementation of the 13th Party Congress's key tasks on "Party building and rectification" following President Ho Chi Minh's Testament.
- 10 Lê Thị Phương - Nguyễn Thị Hoàng:** Dạy học phát triển năng lực đọc hiểu văn bản hồi kí cho học sinh lớp 6 đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 - Teaching and developing Grade 6 students' ability to read and understand memoirs to meet the 2018 General Education program in Literature.
- 15 Nguyễn Thị Thanh Tâm:** Vận dụng "Mô hình dạy học 5E" trong dạy học chương "Este - Lipit" (Hóa học 12) ở trường trung học phổ thông - Applying "5E teaching model" in teaching chapter "Este - Lipit" (12 Chemistry) in high school.
- 19 Ninh Thị Bạch Diệp:** Dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược phần Sinh thái học (Sinh học 12) nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh - Teaching process according to flipped classroom model in teaching Ecology (Biology 12) to develop self-study competence for students.
- 25 Nguyễn Thị Thu Hiền:** Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay - Renovating teaching methods of Ho Chi Minh Thought in the current context.
- 30 Nguyễn Thị Lan Anh - Tạ Hoàng Phúc - Trần Thị Ngọc Dung - Hà Nguyễn Minh Tân:** Xây dựng bài tập tự học phần Hóa học hữu cơ (Hóa học lớp 11) nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh trung học phổ thông - Building self-study exercises in Grade 11 Organic Chemistry to develop self-study ability for high school students.
- 36 Nguyễn Chiến Thắng - Nguyễn Hà Linh - Văn Thị Quỳnh Trang - Lê Hà Trang - Lưu Đức Mạnh:** Vận dụng dạy học Chương trình hóa và mô hình Lớp học đảo ngược vào dạy học nội dung Đường tròn trong mặt phẳng tọa độ ở lớp 10 - Applying programme-based teaching and flipped classroom in teaching the content of "Circles in the coordinate plane".
- 39 Tạ Hoàng Phúc - Nguyễn Thị Lan Anh - Trần Thị Ngọc Dung - Nguyễn Hoàng Tâm:** Thiết kế nền tảng hỗ trợ tự học phần Hóa học hữu cơ lớp 11 cho học sinh trung học phổ thông dựa trên ngôn ngữ PHP và mã nguồn mở Moodle - Designing a platform based on PHP Language and open-source Moodle to support self-study of Grade 11 Organic Chemistry for high school students.
- 45 Trần Kim Hoàng:** Cơ hội và thách thức của sinh viên ngành Thủy sản Trường Đại học An Giang sau khi tốt nghiệp - Opportunities and challenges of Fisheries graduates at An Giang University.
- 51 Đỗ Thị Bích Thủy:** Ngôn ngữ trong trường ca Hữu Thỉnh - Language in poet Huu Thinh's epics.
- 55 Nguyễn Minh Giang:** Biện pháp dạy Toán hình học cho học sinh tiểu học - Methods of teaching Geometry for elementary students.
- 59 Đinh Xuân Khánh:** Biện pháp rèn kĩ năng giải toán về chuyển động đều cho học sinh lớp 5 ở trường tiểu học - Measures to practice solving uniform motion problems for 5th graders in elementary school.
- 64 Nguyễn Thị Thương - Nguyễn Kim Thu - Trần Thị Bích Vân - Xeo Văn Hồng - Vũ Đình Chính:** Xây dựng mô hình 3D trong dạy học Hình học và Đo lường lớp 5 để phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học - Building 3D models in teaching Grade 5 Geometry and Metrology to develop mathematical thinking and reasoning capacity.
- 70 Nguyễn Thị Minh Hưng - Nguyễn Thị Trà Giang - Trần Thị Chi:** Tìm hiểu cách thể hiện một số nội dung trong các bộ sách Toán lớp 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - Math 3 textbooks' difference in presentation of some content according to the General Education program 2018.
- 75 Lê Thị Thanh Sang:** Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật ở trường mầm non thông qua ứng dụng giáo dục STEAM trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay - Solutions to improve the quality of inclusive education for children with disabilities in preschool through STEAM education in the context of education innovation.
- 79 Nguyễn Xuân Hòa:** Dạy Mỹ thuật cho học sinh tiểu học theo phương pháp Đan Mạch - Teaching Fine Arts to primary school students according to the Danish method.
- 84 Nguyễn Thị Hồng Hạnh:** Mô hình Reggio Emilia và ứng dụng trong tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non - Reggio Emilia model and application in organization of physical activities for 3-4 year olds in kindergarten.
- 89 Phạm Thị Xuân - Trần Anh Dũng:** Biện pháp kích thích hứng thú cho trẻ 3-4 tuổi qua tổ chức hoạt động khám phá khoa học chủ đề thế giới động vật - Measures to stimulate interest for 3-4 year old children through organizing scientific discovery activities on the theme of the animal world.
- 95 Nguyễn Thị Tuyết Minh:** Tổ chức hoạt động tạo hình theo hướng phát triển năng lực sáng tạo và cảm thụ nghệ thuật cho trẻ mầm non - Organization of of shaping activities in the direction of developing creative capacity and artistic appreciation for preschool children.
- 100 Nguyễn Thị Hải Yến - Ngô Thị Phương Thảo:** Giáo dục môi trường cho trẻ mầm non thông qua tổ chức hoạt động thí nghiệm - Environmental education for preschool children through experimental activities.
- 104 Nguyễn Xuân Bình:** Biện pháp dạy vẽ biểu cảm cho học sinh ở trường tiểu học - Methods of teaching expressive drawing for elementary school students.
- 109 Nguyễn Thị Xuân Trinh:** Biện pháp kích thích trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thừa cân tích cực vận động thông qua trò chơi vận động dân gian - Measures to stimulate overweight 5-6 year old preschool children to exercise through folk movement games.
- 114 Trần Thúy Hào:** Biện pháp dạy xé dán tranh cho học sinh tiểu học - Methods of teaching tear and paste activities for primary school students.
- 118 Đàm Văn Thọ:** Nâng cao chất lượng dạy học môn Mỹ thuật nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh tiểu học - Enhancing the quality of teaching Fine Arts in order to develop the quality and capacity of primary school students.

- 123 Ngô Phương Anh:** Đề xuất lồng ghép dạy nội dung và ngôn ngữ cho sinh viên ngoại ngữ - Integrating content and language in teaching EFL students.
- 127 Phạm Quỳnh Sơn:** Một số mô hình tích hợp trong dạy học Tiếng Trung - lấy giáo trình "Hán ngữ Msutong" làm ví dụ - Some integral models in Chinese language teaching - take the "Msutong Chinese" textbooks as an example.
- 132 Trần Thị Thanh Phương:** Một số gợi ý phương pháp viết email tiếng Anh hiệu quả cho sinh viên các trường đại học - Some suggestions for effective English email writing methods for university students.
- 137 Nguyễn Văn Út:** Phát triển năng lực giao tiếp cho người học: Developing learners' communicative competence.
- 143 Đinh Ngọc Hà:** Các yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong giảng dạy Tiếng Anh tại Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy - Factors affecting ICT use in English teaching at the University of Fire Prevention and Fighting.
- 148 Hoàng Thị Nga:** Thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá yêu cầu cần đạt môn Giáo dục công dân theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Qua chủ đề "Quyền trẻ em") - Designing a tool to test and evaluate the requirements to pass Civic Education subject according to the 2018 General Education Program (through the topic "Children's Rights").
- 153 Trần Thị Tùng Lâm:** Xây dựng văn hóa học đường góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học trong điều kiện hiện nay - Building a school culture that contributes to improving the training quality of universities in today's conditions.
- 158 Nguyễn Thị Hương:** Sử dụng phương pháp trò chơi trong dạy học môn Giáo dục công dân ở trường trung học cơ sở - Using games in teaching Civic Education in junior high schools.
- 162 Phạm Văn Hải:** Hình thức tổ chức dạy tập đọc nhạc cho học sinh ở trường tiểu học - Organizing teaching Music reading for primary school students.
- 167 Hoàng Thị Khánh:** Phương pháp ngữ âm Phonics trong giảng dạy Tiếng Anh: Cách thức dạy và một số nguyên tắc - Phonics in English teaching: Methods and some principles.
- 171 Lê Nữ Cẩm Lệ:** Sáng tạo trong giảng dạy Tiếng Anh - Creativity in English language teaching.
- 176 Trần Hữu Thuận:** Nghiên cứu về đặc trưng ngữ dụng của chức năng đánh giá trong bình luận thể thao - An investigation into pragmatic features of Appreciation in sports commentaries.
- 181 Võ Minh Duy:** Sự thay đổi tâm lý hành vi tiêu dùng của người Việt sau đại dịch Covid-19 và các giải pháp cho các doanh nghiệp bán lẻ tại Việt Nam - Psychological changes in Vietnamese consumer behavior after the Covid-19 pandemic and solutions for retail businesses in Vietnam.
- 188 Nguyễn Thị Bích Hạnh:** Những khó khăn sinh viên không chuyên Tiếng Anh năm thứ nhất gặp phải khi nghe hiểu tiếng Anh - Difficulties first-year non-English majors students have in English listening comprehension.
- 194 Bùi Thị Diên:** Ứng dụng phương pháp đóng vai trong giảng dạy kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên - Application of role-play methods in teaching English speaking skills for students.
- 198 Nguyễn Thị Duyên:** Đón Thập chủ động ứng phó biến đổi khí hậu ngành nông nghiệp - Dong Thap Proactively Responds to Climate Change agriculture industry.
- 203 Trần Ngọc Quý:** Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục thể chất học đường và ý nghĩa hiện nay - President Ho Chi Minh's views about school physical education and its significance today.
- 208 Nguyễn Thị Thái Trân:** Cây xoài, chùa Svay Ton và địa danh Tri Tôn ở An Giang - Mango trees, Svay Ton pagoda and Tri Ton toponymy in An Giang province.
- 213 Nguyễn Duy Mạnh:** Phát huy hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở Quân khu 2 hiện nay - Solutions to promote efficiency current grassroots democracy in military zone 2.
- 218 Hà Thu Huyền:** Giới thiệu tranh thờ của người Cao Lan trong giờ Thường thức mỹ thuật tại Trường Đại học Tân Trào - Introducing worship paintings of the Cao Lan people in common art class at Tan Trao University.
- 223 Nguyễn Thanh Bình:** Phân tích hành vi của thí sinh trong quá trình chọn trường đại học: giai đoạn tìm kiếm và lựa chọn - The behavior analysis of students' university choice process: The search and decision stage.
- 229 Nguyễn Thị Bích Liên:** Một số nguyên tắc cơ bản trong kiểm tra, đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của sinh viên trong giảng dạy học phần Triết học môn "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin" ở Trường Cao đẳng Thái Nguyên - Some basic principles in testing and assessing students' problem solving capacity in teaching the Basic principles of Marxism-Leninism at Thai Nguyen College.
- 234 Lưu Thị Phương Loan:** Trải nghiệm sử dụng dịch vụ và đề xuất mô hình tư vấn tâm lý trực tuyến cho học sinh trung học phổ thông - Experiences using services and recommendations of an online counseling model for high school students.
- 240 Đặng Ngọc Như Quỳnh - Đặng Như Thụy Vy:** Quản lý hoạt động dạy học ngoại ngữ ở bậc đại học tại Việt Nam - Management of foreign language teaching activities at university level in Vietnam.
- 244 Đoàn Mạnh Hồng - Đặng Thị Ngọc Anh:** Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đối với hoạt động thư viện: xu hướng phát triển, cơ hội, thách thức - The Impacts of the Industrial Revolution 4.0 on Library: Development Trends, Opportunities and Challenges.
- 250 Đặng Thị Ngọc Quyên:** Lòng yêu nghề của sinh viên năm thứ ba ngành Giáo dục mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk - Love for the profession of third year students of Early Childhood Education at Dak Lak College of Pedagogy.
- 255 Nguyễn Thị Thương - Đặng Thị Thái Linh:** Giải pháp đẩy mạnh tham gia nghiên cứu khoa học cho sinh viên - Measures to promote students' participation in scientific research.
- 261 Tô Nguyệt Nga:** Thực hành thí nghiệm sinh học bên ngoài phòng thí nghiệm - thực tiễn và hiệu quả - Practice and effectiveness of experimental Biology outside the Laboratory.
- 267 Bùi Xuân Hóa:** Cách tiếp cận văn minh: lịch sử hình thành và ý nghĩa - Civilization approach: history of formation and meaning.
- 272 Nguyễn Thanh Thủy:** Góp phần khẳng định thế giới quan duy vật biện chứng cho sinh viên với học phần Triết học Mác-Lênin qua việc lí giải một số hiện tượng ngoại cảm - Building a dialectical materialist worldview for students with Marxist-Leninist philosophy module by explaining some extrasensory phenomena.

- 276 Đỗ Thị An - Lộc Đức Hiệp:** Nhu cầu tham vấn tâm lý học đường của học sinh trung học phổ thông trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội - School psychology consultation needs of high school students in Bac Tu Liem district, Hanoi.
- 281 Đặng Ngọc Như Quỳnh:** Một số vấn đề về quản lý đào tạo đại học theo hướng tiếp cận CIPO ở Việt Nam hiện nay - Some issues of higher education management under CIPO approach in Vietnam today.
- 286 Nguyễn Thị Diễm Hằng - Nguyễn Thị Thùy Vân:** Biểu hiện căng thẳng tâm lý của cha mẹ có trẻ rối loạn phổ tự kỷ đang điều trị ở một số cơ sở giáo dục đặc biệt trên địa bàn thành phố Đống Hới, tỉnh Quảng Bình - Expression of psychological stress in parents of children with autism spectrum disorder being treated at some special education institutions in Dong Hoi city, Quang Binh province.
- 290 Nguyễn Đắc Tuấn - Trương Thị Hương:** Đặc điểm tâm lý của bị hại trong những vụ án mua bán người tại phiên tòa - Psychological characteristics of victims in human trafficking cases at trial.
- 296 Nguyễn Khắc Huy:** Nghiên cứu mô hình quản lý công mới và vận dụng trong cải cách hành chính ở nước ta hiện nay - Studying the new public management model and applying it in administrative reform in our country today.
- 301 Lê Văn Gấm:** Quản trị địa phương: một số vấn đề lý luận và thực tiễn - Local governance: some theoretical and practical issues.
- 306 Phan Nhân Trung:** Chính sách phát triển và quản lý nguồn nhân lực chất lượng cao: kinh nghiệm Nhật Bản và kiến nghị chính sách cho vùng Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam - Policy on development and management of high-quality human resources: Japanese experience and policy recommendations for the Ho Chi Minh City region, Vietnam.
- 312 Sin Thoại Khánh:** Tiêu chuẩn của trọng tài viên ở Singapore và một số gợi ý cho Việt Nam - Standards of arbitrators in Singapore and some suggestions for Vietnam.
- 317 Trần Thị Thúy Nga:** Mua bán tài sản doanh nghiệp có phải là một hình thức của mua bán doanh nghiệp - Is the asset purchase a form of the business M&A.
- 321 Võ Hồng Linh:** Một số vướng mắc trong áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và một số giải pháp hoàn thiện - Some issues in the application of extenuating circumstances of criminal liability and solutions for improvement.
- 326 Cao Tấn Nho:** Thực trạng pháp luật về thuế giá trị gia tăng và một số kiến nghị hoàn thiện - Current status of law on value-added tax and some recommendations for improvement.
- 331 Đào Văn Tuấn:** Quy định của pháp luật hình sự Việt Nam về các tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia - Provisions of Vietnam's criminal law on crimes infringing upon national security.
- 336 Dương Thị Hải Yến - Nguyễn Thị Thảo - Nguyễn Thị Thu Hiền:** Hoàn thiện chính sách, pháp luật về việc làm đối với nhóm người dễ bị tổn thương ở Việt Nam hiện nay - Completing policies and laws on employment for vulnerable groups in Vietnam today.
- 342 Vũ Thị Hồng Vân - Mai Vũ Thế Anh:** Một số góc nhìn so sánh về hình thành hợp đồng trong pháp luật quốc tế với pháp luật Việt Nam - The formation of contract under some selected countries' law and Vietnamese law: A comparative perspective.
- 347 Nguyễn Thành Luân - Phan Thị Thùy Vân:** Nhận diện pháp luật về nhà ở xã hội và các yếu tố ảnh hưởng đến pháp luật về nhà ở xã hội hiện nay - Identifying social housing law and factors affecting current social housing law.
- 353 Bế Hoài Anh - Nguyễn Huy Hoàng Nam:** Kinh nghiệm pháp luật của một số quốc gia về hợp đồng vô hiệu và kiến nghị cho Việt Nam - Legal experience of some countries on invalid contracts and recommendations for Vietnam.
- 359 Nguyễn Nam Hà:** Xây dựng luật bảo vệ thông tin, dữ liệu điện tử cá nhân trong hệ thống pháp luật Việt Nam - Law on protection of personal information and electronic data in Vietnamese legal system.
- 365 Phạm Thị Thanh Thư:** Nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở tại Chợ Trung tâm thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La - Improving operational efficiency of grassroots fire prevention and fighting forces at Central Market of Son La city, Son La province.
- 370 Trịnh Xuân Hiến - Nguyễn Văn Sáng:** Đặc điểm hình sự, khó khăn vướng mắc và một số giải pháp nâng cao hiệu quả điều tra tội phạm sử dụng công nghệ cao - Criminal characteristics, difficulties and some solutions to improve the efficiency of crime investigation using high technology.
- 375 Nguyễn Văn Trọng - Trần Thị Lan Anh:** Quy định pháp luật quốc tế về tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng - International legal regulations on property fraud in cyberspace.
- 380 Lương Hoàng Sang - Đỗ Thị Mai Thư:** Bồi thường đất cho hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất - Compensation for land to household or individual when the state recovers land.
- 385 Trần Đình Lộc:** Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thực tập tốt nghiệp của sinh viên ngành Thiết kế thời trang tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa - Solutions to improve the efficiency of graduate internships of students majoring in Fashion Design at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism.
- 390 Nguyễn Thị Hồng Tinh:** Quy mô và gia tăng dân số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2009- 2021 - Size and population growth of Ha Tinh province in the period 2009-2021.
- 394 Nguyễn Thúy Mai:** An sinh xã hội - từ tư tưởng Hồ Chí Minh đến đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình đổi mới đất nước - Social security - from Ho Chi Minh's ideology to the policy of the Communist party of Vietnam and the process of reforming the country.
- 400 Đặng Thị Thủy:** Phong tục cưới hỏi của người Mường Vang, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, xưa và nay - Wedding customs of the Muong Vang people in Lac Son district, Hoa Binh province in the past and present.
- 406 Nguyễn Ngọc Diệp:** Ảnh hưởng tích cực của phong tục thờ cúng tổ tiên trong đời sống tinh thần người Việt hiện nay - Positive influence of ancestor worship customs in the spiritual life of Vietnamese people today.
- 410 Trần Quốc Việt - Ngô Thanh Hương:** Đặc sắc văn hóa làm nhà trình tường của người Bô Y ở Hà Giang - Cultural characteristics of the Bo Y people in Ha Giang.
- 415 Đàm Thị Thanh Nga - Nguyễn Thị Thanh Thủy:** Ý nghĩa của màu tím trong nền văn hóa Trung Hoa - The significance of purple in Chinese culture.
- 421 Nguyễn Quốc Bình:** Phát triển du lịch văn hóa tỉnh Trà Vinh từ việc khai thác lợi thế cạnh tranh - Developing cultural tourism in Tra Vinh province from exploiting competitive advantages.

- 426 **Đoàn Sỹ Tuấn - Nguyễn Thúy Mai:** Thực hiện an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Bình - Social security implementation in Ninh Binh province.
- 431 **Lại Thái Đan:** Một số yếu tố tâm lý ảnh hưởng tới hành vi bạo lực học đường trong các nhà trường trung học phổ thông hiện nay - Discussion of some psychological factors affecting school violence behaviors.
- 436 **Nguyễn Trung Hiếu - Trần Ngọc Thái Dương:** Nâng cao hiệu quả sử dụng mạng xã hội tiktok của sinh viên các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hà Nội - Improve the efficiency of using tiktok social networks of university student in hanoi city.
- 487 **Trần Thị Mai Hương - Nguyễn Thị Hồng Ninh:** Giáo dục đạo đức học sinh trung học phổ thông ở Trường TH, THCS, THPT Trường Đại học Hà Tĩnh - Moral education for students at Ha Tinh Primary School - Middle School - High School of Ha Tinh University.
- 493 **Đinh Thị Bích Hậu:** Hình thành kỹ năng tổ chức trò chơi của sinh viên Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc giúp trẻ 5-6 tuổi làm quen với biểu tượng toán - Forming game organization skills of students of the Faculty of Kindergarten and Primary Education, Tay Bac University to help 5-6-year-old children familiarize themselves with math symbols.

#### THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS

- 441 **Đỗ Thị Nguyệt:** Vận dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây - Applying problem-based teaching methods in teaching Ho Chi Minh Thought module at Ha Tay Teacher Training College.
- 446 **Nguyễn Thị Thúy - Trần Văn Cường - Nguyễn Thị Giang - Tạ Duy Chung:** Quản lý đổi mới phương pháp giảng dạy điện công nghiệp trình độ trung cấp tại Trường Cao đẳng nghề Việt Xô số 1 theo tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo - Management of innovation teaching methods of industrial electrical at intermediate level according to the quality accreditation standards of training programs at Vietnam Russia Vocational Training College No.1.
- 452 **Đinh Thị Nga Phương:** Một số giải pháp giúp sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh sử dụng mạng xã hội an toàn, hiệu quả - Some solutions to help students of Vinh University of Technology and Education use social networks safely and effectively.
- 458 **Trần Lê Viết Chung:** Tranh biện - giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Câu lạc bộ tiếng Anh Trường Đại học Cảnh sát nhân dân - Debate - a solution to improve the quality of English speaking club's activities at the People's Police University.
- 463 **Lê Thị Hồng Phúc:** Học theo dự án: phát triển kỹ năng tiếng Anh cho sinh viên và đa dạng hóa phương thức đánh giá người học - Project-based learning: developing students' English skills and diversifying assessment methods.
- 468 **Nguyễn Thị Sang:** Một số giải pháp nâng cao động cơ học tập trong học phần phiên dịch của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ anh, Trường Đại học Bắc Liêu - Some suggestions to enhance motivation in learning interpretation for english- majored students at bac lieu univeristy.
- 473 **Nguyễn Hữu Thạnh - Nguyễn Tường Ngân - Vũ Nguyễn Tấn Trung:** Nâng cao năng lực cán bộ quản lý tại Công ty TNHH Sản xuất thương mại kỹ thuật Toàn Phát - Improving the capability of management officers at toan phat technical manufacturing company limited.
- 477 **Phạm Thị Hồng Vân:** Một số giải pháp nâng cao kỹ năng nói môn thực hành tiếng Trung Quốc cho sinh viên Trường Đại học Đại Nam - Some solutions to improve Chinese speaking skills for students of Dai Nam University.
- 481 **Huỳnh Nga - Lưu Thị Thúy Hải - Lê Trúc Linh:** Giảng dạy học phần Biến đổi khí hậu và khả năng ứng phó bằng hình thức tổ chức seminar cho sinh viên ngành Nông nghiệp Trường Đại học Trà Vinh - Teaching "climate change and resilience" course by organizing seminars for students majoring in Agriculture at Tra Vinh University.
- 499 **Phạm Thanh Dương:** Một số kinh nghiệm tạo bài giảng video trực tuyến cho các khóa học kết hợp (Blended Learning) tại Viện Ngoại ngữ, Đại học Bách khoa Hà Nội - Some experiences in making video lectures for blended learning courses at School of Foreign Languages, Hanoi University of Science and Technology.
- 504 **Trịnh Hải Long:** Nâng cao hiệu quả hoạt động tự học, tự nghiên cứu ngoại ngữ của sinh viên Học viện Cảnh sát nhân dân trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 - Improving the efficiency of self-study foreign languages of students at the People's Police Academy in the context of Industry 4.0.
- 509 **Nguyễn Văn Trọng:** Nghiên cứu nhu cầu và kết quả nâng cao năng lực thể chất của học viên tập luyện ngoại khóa ở các trường công an nhân dân - Research on the needs and results of improving physical capacity of students who practice extra-curricular activities at People's Public Security schools.
- 513 **Nguyễn Đăng Hải:** Xây dựng mô hình câu lạc bộ thể thao học sinh nhằm nâng cao chất lượng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho học sinh Trường Trung học phổ thông Vĩnh Kim, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang - Building a model of a student sports club to improve the quality of extracurricular sports activities for students at Vinh Kim High School, Chau Thanh District, Tien Giang Province.
- 518 **Lê Thị Thanh Tâm:** Sử dụng mạng Internet trong việc tự học Tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ Trường Đại học Hồng Đức - Using Internet in self-studying English by non-language major students at Hong Duc University.
- 523 **Phạm Thanh Tâm - Nguyễn Thị Yến:** Khó khăn của sinh viên chương trình Tiên tiến Đại học Bách khoa Hà Nội khi làm bài viết luận IELTS và một số giải pháp trong dạy và học viết luận - Difficulties of Advanced Program students at Hanoi University of Science and Technology in writing IELTS task 2 and some suggested solutions in teaching and learning academic writing.
- 529 **Bàn Thị Hương Lan - Hoàng Thị Trang:** Vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh ở Trường Đại học Tân Trào - Applying Ho Chi Minh's point of view in building a clean and strong Party cell at Tan Trao University.
- 534 **Tay Pha Khô Phương Chấn Thi:** Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân phòng ngừa tội phạm trộm cắp tài sản ở nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào - Improving the efficiency of dissemination and mass mobilization for the prevention of property theft in Lao People's Democratic Republic.
- 539 **Nguyễn Thị Hiền:** Bài học kinh nghiệm của quốc tế về việc phát triển năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên mầm non - Lessons from international experience on developing professional competence for preschool teachers.

# HÌNH THÀNH KỸ NĂNG TỔ CHỨC TRÒ CHƠI CỦA SINH VIÊN KHOA TIỂU HỌC - MẦM NON, TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC GIÚP TRẺ 5 - 6 TUỔI LÀM QUEN VỚI BIỂU TƯỢNG TOÁN

**ĐINH THỊ BÍCH HẬU**  
**Trường Đại học Tây Bắc**

Nhận bài ngày 08/4/2023. Sửa chữa xong 12/4/2023. Duyệt đăng 18/4/2023.

## Abstract

The article presents an overview of the theories on skills, game organization skills, some math games for 5-6-year olds, cognitive characteristics of students of the Faculty of Kindergarten and Primary Education at Tay Bac University. The author also investigates the current situation of game organization skills of students of the Faculty of Kindergarten and Primary Education, Tay Bac University to help 5-6-year-old children familiarize themselves with math symbols.

**Keywords:** Skill, game organization skills, math symbols, kindergarten children.

## 1. Đặt vấn đề

Trong lĩnh vực giáo dục mầm non, không một nghiên cứu nào bỏ qua vấn đề hoạt động chơi của trẻ, tất cả đã khẳng định rằng hoạt động chơi là hoạt động chủ đạo ở lứa tuổi mầm non. Trong trò chơi bộc lộ khả năng tư duy, tưởng tượng, tình cảm, tính tích cực, nhu cầu giao tiếp, tính đoàn kết, kỷ luật... Trò chơi là xã hội thu nhỏ của trẻ. Trong khi chơi trẻ vừa sáng tạo, vừa học hỏi, vừa củng cố kiến thức đã lĩnh hội trước đó. Việc hình thành biểu tượng toán cho trẻ em 5-6 tuổi có vai trò hết sức quan trọng, là nền tảng giúp trẻ học môn Toán tiểu học dễ dàng hơn [1].

Vì vậy, rèn kỹ năng (KN) cho sinh viên (SV) là vấn đề then chốt của các trường sư phạm đào tạo ngành Mầm non. Trong các tổ hợp KN sư phạm thì KN tổ chức trò chơi là KN rất quan trọng đối với các cô giáo mầm non tương lai vì giáo dục trẻ mầm non luôn đứng trên quan điểm "Học bằng chơi, chơi mà học" [2], [3]. Qua nhiều năm giảng dạy học phần về phương pháp hình thành biểu tượng toán cho trẻ mầm non, qua các buổi kiến tập, thực tập ở các trường mầm non chúng tôi nhận thấy, KN tổ chức trò chơi để củng cố biểu tượng toán học của sinh viên chưa tốt. Vì vậy, việc nghiên cứu thực trạng KN tổ chức trò chơi nhằm hình thành biểu tượng toán cho trẻ 5-6 tuổi có ý nghĩa và cần thiết. Từ đó có những biện pháp nhằm góp phần nâng cao và hoàn thiện KN tổ chức trò chơi toán học cho SV [1].

## 2. Kỹ năng và các giai đoạn hình thành kỹ năng

Khoa Tiểu học - Mầm non là nơi đào tạo các giáo viên mầm non (GVMN) tương lai. Nhiệm vụ là đào tạo ra các thầy cô giáo để dạy trẻ em ở nhà trẻ, mẫu giáo. Trong bài viết này chúng tôi quan niệm phải xem KN là kỹ thuật thực hiện các thao tác của hoạt động nhưng cũng phải quan tâm đến kết quả thực hiện các thao tác đó. KN là khả năng vận dụng, thực hiện có kết quả các thao tác, hành động của từng người theo một quy trình nhất định. KN của mỗi người được hình thành và hoàn thiện theo từng giai đoạn [1].

Hình thành những KN tổ chức trò chơi toán học cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi không phải ngay một lúc và làm một lần đã có KN ngay. Chúng tôi đang áp dụng quy trình hình thành các KN theo 4 giai đoạn cho SV ngành GDMN tại Trường Đại học Tây Bắc như sau:

Email: bichhau3011@utb.edu.vn

*Giai đoạn nhận thức:* Ở giai đoạn này, SV được trang bị mục đích, nội dung, quy trình hướng dẫn trò chơi học tập, từ đó SV suy ra mục đích, nội dung, luật của trò chơi toán học.

*Giai đoạn làm thử:* SV được thực hành trong các giờ dạy trẻ làm quen với toán ở trên nhóm (lấy SV làm trẻ). Ở đây SV được hướng dẫn tổ chức trò chơi toán học (SV được tập làm cô giáo vừa tập làm trẻ).

*Giai đoạn kỹ năng bắt đầu hình thành:* Ở giai đoạn này SV đi thực hành thường xuyên ở trường mầm non. Mỗi buổi dạy đều được GV duyệt giáo án, các trò chơi toán học ở giai đoạn này được kiểm tra rất kỹ của GV.

*Giai đoạn kỹ năng được hoàn thiện:* Đây là thời gian 3 tháng SV đi thực tập ở các trường mầm non. SV phải dạy được các cháu lớp nhà trẻ, mẫu giáo lĩnh vực phát triển nhận thức về toán, tổ chức được các trò chơi trong đó có trò chơi toán học. Giai đoạn này mỗi em ít nhất phải tổ chức được một lần trò chơi toán học. Có em tổ chức nhiều lần trò chơi toán học do nhu cầu trẻ thích chơi hoặc do SV đó muốn mình có KN tốt về môn học này.

Bốn giai đoạn hình thành KN có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, được thực hiện từ giai đoạn 1 đến giai đoạn 4. Sự hình thành KN không phải ngay một lúc mà tiến triển theo từng mức độ từ thấp đến cao.

Muốn tổ chức trò chơi toán học cho trẻ mầm non đạt kết quả cao, người GV phải nắm vững và thực hiện tốt các cấu trúc thành phần chức năng của KN tổ chức [1]. N.V.Kuzmina đã đưa ra cấu trúc 5 thành phần chức năng của KN tổ chức như sau:

*Thành phần nhận thức:* Bao gồm những hành động có liên quan đến việc tích lũy các tri thức mới về mục đích giáo dục và phương tiện đạt được nó. Có thể nói đến một số KN cụ thể sau: Biết nghiên cứu nội dung và phương pháp tác động đến người khác; Biết tìm hiểu những đặc điểm lứa tuổi và loại hình cá thể của người đó; Biết tìm hiểu đặc điểm quá trình và kết quả hoạt động của bản thân, nhận ra những ưu điểm và khuyết điểm trong hoạt động của mình.

*Thành phần thiết kế:* Bao gồm những hành động có liên quan tới việc quy hoạch tối ưu nhiệm vụ được giao. Có thể nêu ra KN sau: Biết dự kiến các hoạt động của người học; Biết xây dựng kế hoạch giáo dục và giảng dạy trong suốt cả một thời kỳ công tác nhất định với người học có chú ý tới triển vọng và kết quả của kế hoạch này; Biết xây dựng các biện pháp kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập độc lập của người học.

*Thành phần kết cấu:* Bao gồm các hành động có liên quan tới việc lựa chọn, sắp xếp nội dung thông tin học tập và giáo dục trong bài giảng, seminar và các biện pháp khác, được biểu hiện ở một số KN cơ bản sau: Biết lựa chọn và sắp xếp nội dung thông tin mà người học cần phải đạt được; Dự kiến các hoạt động của người học mà qua đó họ sẽ lĩnh hội được những thông tin cần thiết; Dự kiến các hoạt động và hành vi của bản thân nhà sư phạm sẽ phải như thế nào trong quá trình tác động qua lại với người học.

*Thành phần giao tiếp:* Bao gồm những hành động liên quan tới việc hình thành mối quan hệ hợp lý có tính chất giáo dục giữa người cán bộ giảng dạy với người học tuân theo mục đích giáo dục, bao gồm những KN sau: Biết thiết lập mối quan hệ qua lại đúng đắn với các chủ thể khác mà nhà giáo dục cần tác động; Biết xây dựng mối quan hệ đúng đắn với người lãnh đạo (theo chiều dọc) và các đồng nghiệp (theo chiều ngang) trong hệ thống giáo dục; Biết phối hợp hoạt động của mình với nhiệm vụ quốc gia được đề ra cho người lãnh đạo với tư cách là một công dân thực hiện nhiệm vụ đó.

*Thành phần tổ chức:* Bao gồm các hoạt động thực tiễn về tư tưởng giáo dục để tổ chức cụ thể mối quan hệ giữa chủ thể và khách thể của các tác động sư phạm. Trong thành phần cũng được thể hiện ở những KN cơ bản sau: Biết tổ chức thông tin trong quá trình thông báo cho người nghe; Biết tổ chức các loại hoạt động của người học sao cho kết quả phù hợp với mục đích đề ra; Biết tổ chức hoạt động và hành vi của mình trong quá trình tác động qua lại trực tiếp với người học.

Các thành phần chức năng nói trên có mối quan hệ chặt chẽ với nhau và chung cho tất cả những người tham gia vào hệ thống giáo dục.

### **3. Một số trò chơi toán học giúp trẻ 5-6 tuổi hình thành biểu tượng toán**

*Những biểu tượng toán cần hình thành cho trẻ 5-6 tuổi:* Biểu tượng về tập hợp - các số tự nhiên từ 1 đến 10 - phép đếm; Biểu tượng hình dạng gồm: biểu tượng về hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật, khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật,...; Biểu tượng kích thước: to - nhỏ; dài -



ngắn; rộng - hẹp; cao - thấp,...; Biểu tượng định hướng trong không gian: Phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới, phía phải, phía trái. □ [4], [5].

Như vậy, với trẻ mầm non ta chỉ cho trẻ làm quen với các biểu tượng toán sơ đẳng, làm nền tảng của việc học Toán sau này ở bậc tiểu học.

**Trò chơi toán học dành cho trẻ 5-6 tuổi:** Trò chơi toán học là loại trò chơi có luật giúp trẻ củng cố các biểu tượng toán cụ thể và gây cho trẻ những hứng thú toán học. Là một loại trò chơi mang nhiều tính chất của việc dạy học, nó gắn chặt với việc học tập các biểu tượng toán. Trò chơi toán học ở trường mẫu giáo nhằm thực hiện việc phát triển quá trình nhận thức các biểu tượng toán học, kích thích tính ham hiểu biết ở trẻ về mối quan hệ giữa các biểu tượng toán, phát triển tư duy, ngôn ngữ, óc tưởng tượng và trí nhớ của trẻ [6], [7], [8]. Một số trò chơi SV tổ chức dạy tại một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Sơn La:

#### **Trò chơi 1: Tìm đúng số nhà**

**Mục đích:** Củng cố về số lượng, số tự nhiên trong phạm vi 10, rèn luyện khả năng quan sát của trẻ.

**Chuẩn bị:** Cô có 4 ngôi nhà, trên mỗi sẽ là số lượng chấm tròn trong phạm vi 10; Trẻ có các thẻ số trong phạm vi 10.

**Luật chơi:** Trẻ phải chọn được đúng nhà có số lượng tương ứng với thẻ số mình được phát. Ai tìm sai hoặc chậm là thua cuộc, sẽ phạt nhảy lò cò.

**Cách chơi:** Cho trẻ đứng thành vòng tròn, cô nói rõ luật chơi: Trẻ sẽ đi tìm nhà có số lượng chấm tròn ứng với thẻ số con cầm trên tay. Yêu cầu trẻ nhìn rõ thẻ số trên tay là số mấy sau đó mới đi tìm nhà.

#### **Trò chơi 2: So sánh**

**Mục đích:** Củng cố về so sánh số lượng hai nhóm đối tượng bằng cách ghép đôi, rèn sự nhanh nhẹn, hoạt bát của trẻ.

**Chuẩn bị:** Cô có 6 cái ghế để thành vòng tròn giữa lớp.

**Luật chơi:** Trẻ phải chọn cho mình vào một ghế để ngồi sau khi kết thúc hiệu lệnh của cô. Sau mỗi lượt chơi các trẻ trong lớp cần so sánh số người chơi và số bạn. Ai gờ tay nhanh, trả lời đúng là người chiến thắng.

**Cách chơi:** Chia trẻ thành nhiều lượt chơi. Lượt 1: 6 trẻ và 6 ghế, ai cũng tìm được một ghế để ngồi (vậy số ghế bằng số trẻ). Lượt 2: Bớt 1 ghế, còn 5 ghế và 6 trẻ. Kết thúc hiệu lệnh còn một trẻ không tìm được ghế (vậy số trẻ nhiều hơn số ghế), bạn chưa tìm được ghế ngồi phạt nhảy lò cò...

#### **Trò chơi 3: Thi xem ai nhanh**

**Mục đích:** Củng cố biểu tượng về hình dạng: phân biệt khối cầu - khối trụ, rèn khả năng cảm nhận hình khối bằng tay.

**Chuẩn bị:** Cô có 2 hộp kín có đục lỗ, bên trong có khối cầu và khối trụ.

**Luật chơi:** Trẻ không được nhìn vào hộp; chỉ thò tay vào cảm nhận khối và lấy khối theo yêu cầu của cô, khi trẻ lấy xong giơ lên, các bạn ở dưới hô to tên gọi. Đội nào lấy nhanh và đúng là đội chiến thắng, đội nào lấy sai hoặc lấy chậm là thua.

**Cách chơi:** Chia lớp thành 2 đội, đứng theo hàng dọc. Cô nói yêu cầu chọn khối theo đặc điểm nào đó. Trẻ đại diện lên phải thò tay vào hộp kín. Cảm nhận khối bằng tay và lấy đúng khối theo yêu cầu của cô (ví dụ: Lấy khối lăn được: trẻ chọn khối cầu hoặc khối trụ đều đúng; Lấy khối chồng được lên nhau: trẻ chọn khối trụ là đúng).

#### **Trò chơi 4: Ai đo chuẩn**

**Mục đích:** Củng cố biểu tượng về kích thước: đo chiều dài một đối tượng. Rèn kỹ tính khéo léo, cẩn thận khi đo.

**Chuẩn bị:** Cô chuẩn bị 3 bàn, các thẻ số. Mỗi trẻ là một thước đo (với các màu khác nhau). Mỗi trẻ đo một chiều kích thước của bàn (chiều dài, chiều rộng, chiều cao).

**Luật chơi:** Đội nào đo nhanh, đo đúng kỹ thuật và chọn đúng thẻ số với kết quả đo là chiến thắng. Trẻ đo sai hoặc chọn thẻ số không đúng với kết quả đo sẽ phạt nhảy lò cò.

**Cách chơi:** Chia trẻ thành 3 đội chơi, mỗi lượt là 9 trẻ đại diện cho 3 đội lên chơi (đo 3 bàn theo các chiều của bàn). Cô phổ biến luật chơi: phải đo đúng kỹ thuật (thước đo đặt lên vật cần đo, đầu trái sát mép trái vật cần đo, mép dưới của thước sát mép dưới của vật cần đo, đánh dấu từng đoạn, đếm số

đoạn, đo từ trái sang phải, từ dưới lên trên). Cô giáo phụ và các bạn còn lại cổ vũ cho các đội chơi, quan sát các bạn đó có đúng kỹ thuật không. Đội nào đo nhanh và đúng là đội chiến thắng.

**4. Đặc điểm nhận thức của SV Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc**

Các SV của Khoa Tiểu học - Mầm non sau khi ra trường sẽ trở thành các cô giáo dạy nhà trẻ, mẫu giáo. Mục đích hoạt động học tập của SV là hướng tới chiếm lĩnh tri thức, KN, kỹ xảo về giáo dục mầm non để sau khi ra trường sẽ chăm sóc, giáo dục được các cháu ở độ tuổi nhà trẻ mẫu giáo.

Qua nhiều năm giảng dạy chúng tôi thấy, SV có trình độ nhận thức ở mức trung bình - khá chiếm đa số, yêu nghề, yêu trẻ do đó việc rèn luyện KN dạy trẻ được SV rất quan tâm. Đây là điều kiện rất tốt vì do đặc thù của nghề, làm công việc trực tiếp với trẻ nhỏ, nếu không thực sự có tình yêu với trẻ sẽ rất khó khăn trong việc lĩnh hội tri thức, KN, kỹ xảo nghề nghiệp. Ở trường SV phải học nhiều môn cơ bản, cơ sở và các môn chuyên ngành. Môn "Lý luận và phương pháp hình thành biểu tượng toán" là môn học chuyên ngành. Học xong môn này SV phải rèn luyện nghiệp vụ ở trường mầm non. Như vậy, việc tiếp thu kiến thức của SV không khó khăn nhưng rèn KN dạy trẻ làm quen với biểu tượng toán là công việc tương đối phức tạp. Nếu SV không nắm được các KN tổ chức một giờ toán cho trẻ thì rất khó khăn trong việc hướng dẫn trẻ làm quen với các biểu tượng toán.

Trong những năm gần đây khoa thường rất chú trọng đến công tác rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV. Đối với các môn học chuyên ngành, SV được đi rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, thực tập sư phạm trước khi tốt nghiệp. SV được thực hành tất cả các nội dung đã học trong lý thuyết. Như vậy, khả năng nhận thức của SV Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc còn hạn chế nhưng với sự chăm chỉ, chịu khó rèn luyện thì SV vẫn nắm được và thực hành tốt các KN dạy trẻ, đặc biệt là KN tổ chức trò chơi toán học.

**5. Đánh giá về thực trạng kỹ năng tổ chức trò chơi toán học cho trẻ 5-6 tuổi của SV**

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát thực trạng KN tổ chức trò chơi toán học của 92 SV rèn nghề của K61 Đại học Giáo dục mầm non A, B ở Trường Mầm non Quyết Thắng, Trường Tô Hiệu, Trường Hoa Phượng của thành phố Sơn La.

Chúng tôi đưa ra các mức độ đánh giá theo K.K.Platônôp như sau [1]:

Mức 1 - Kém: Không nắm vững lý thuyết, không thực hành được, tổ chức trò chơi không đạt hiệu quả, trẻ không có hứng thú học tập.

Mức 2 - Yếu: Nắm lý thuyết chưa vững, thực hành chưa được, kết quả thực hành yếu.

Mức 3 - Trung bình: Nắm được lý thuyết, thực hành đúng quy trình, kết quả thực hành đạt trung bình, chỉ hành động được khi có GV giám sát.

Mức 4 - Khá: Nắm vững lý thuyết, thực hành ít sai sót, kết quả tổ chức khá, có thể tự tổ chức không cần có sự giám sát của GV.

Mức 5 - Giỏi: Nắm vững lý thuyết, thực hành thành thạo trong các điều kiện khác nhau, có sáng tạo, biết vận dụng tri thức để đạt kết quả cao.

Đánh giá theo mỗi thành phần của KN tối đa là 2 điểm; mỗi KN cao điểm nhất là 0,5 điểm; số SV khảo sát là 92, tần số xuất hiện ở 4 KN là 368.

Kết quả của từng nhóm KN sau khảo sát như sau:

**5.1. Về các kỹ năng thuộc thành phần nhận thức**

*Bảng 5.1. Mức độ các KN thuộc thành phần nhận thức*

TT	Nội dung	Mức 1 (kém) 0,1đ	Mức 2 (yếu) 0,2đ	Mức 3 (TB) 0,3đ	Mức 4 (Khá) 0,4đ	Mức 5 (Gi) 0,5đ	Điểm TB của 1 KN
1	Xác định mục đích, yêu cầu của trò chơi	5	3	42	32	10	0,342
2	Nắm được nội dung trò chơi	4	6	48	26	8	0,330
3	Hiểu khả năng chơi và hứng thú chơi của trẻ	0	0	52	34	6	0,350
4	Nắm vững trình tự các bước tổ chức trò chơi	0	8	48	28	8	0,339
Tổng (%)		9 (2,4%)	17 (4,6%)	190 (51,6%)	120 (32,6%)	32 (8,8%)	1,361 (68,1%)

Qua bảng 1 cho thấy, KN thuộc thành phần nhận thức chỉ tập chung ở trung bình và khá chiếm 84,2%. Vẫn còn tỉ lệ phần trăm yếu, kém. Tỉ lệ giỏi chưa cao chỉ đạt 8,8%. Với tỉ lệ như trên sau ra thực tế

SV sẽ gặp không ít khó khăn.

**5.2. Về các kỹ năng thuộc thành phần thiết kế**

**Bảng 5.2. Mức độ các KN thuộc thành phần thiết kế**

TT	Nội dung	Mức 1 (kém) 0,1đ	Mức 2 (yếu) 0,2đ	Mức 3 (TB) 0,3đ	Mức 4 (Khá) 0,4đ	Mức 5 (G) 0,5đ	Điểm TB của 1 KN
1	Chọn trò chơi phù hợp với mục đích, yêu cầu, hứng thú chơi của trẻ.	0	0	46	40	6	0,357
2	Chọn đúng đồ chơi cần thiết theo yêu cầu của bài dạy và của biểu tượng, sắp xếp theo đúng yêu cầu của nhóm mẫu giáo 5 – 6 tuổi.	0	4	44	34	10	0,354
3	Biết lập kế hoạch chơi	0	4	32	44	12	0,370
4	Dự đoán tình huống xảy ra và hướng giải quyết	0	12	38	34	8	0,341
	Tổng (%)	0 (0%)	20 (5,4%)	160 (43,5%)	152 (41,3%)	36 (9,8%)	1,422 (71,1%)

Bảng 2 cho thấy không có KN ở mức độ kém nhưng mức độ yếu tăng so với KN thuộc nhóm nhận thức. Tỷ lệ % trung bình trở lên có tăng, tuy nhiên tỷ lệ giỏi vẫn hạn chế. Như vậy, SV thực hiện KN thiết kế vẫn tập trung ở mức độ trung bình khá là nhiều. Lập kế hoạch là KN khó, với điểm trung bình 0,370 thể hiện SV về cơ bản nắm được lí thuyết.

**5.3. Về các kỹ năng thuộc thành phần kết cấu**

**Bảng 5.3. Mức độ các KN thuộc thành phần kết cấu**

TT	Nội dung	Mức 1 (kém) 0,1đ	Mức 2 (yếu) 0,2đ	Mức 3 (TB) 0,3đ	Mức 4 (Khá) 0,4đ	Mức 5 (G) 0,5đ	Điểm TB của 1 KN
1	Biết hướng trẻ chơi phù hợp với hứng thú, khả năng của trẻ và yêu cầu của trò chơi.	0	5	43	36	8	0,351
2	Có khả năng vừa chơi với trẻ vừa điều khiển với các nhóm chơi khác trong nhóm.	3	8	44	34	3	0,328
3	Biết liên kết các trẻ cùng chơi	2	16	35	33	6	0,327
4	Biết phối hợp nhịp nhàng giữa các bước trong trò chơi.	1	10	38	34	9	0,343
	Tổng (%)	6 (1,6%)	39 (10,6%)	160 (43,5%)	137 (37,2%)	26 (7,1%)	1,349 (67,5%)

KN thuộc thành phần kết cấu không những phụ thuộc vào khả năng của SV mà còn phụ thuộc vào trẻ. Với KN vừa chơi với trẻ vừa điều khiển các nhóm chơi khác có tỷ lệ yếu, kém cao. Muốn điều khiển được trẻ thì SV cần có kiến thức vững vàng và KN thuần thục thì với trẻ nào SV cũng có thể tổ chức các trò chơi, đặc biệt là trò chơi toán học. Trong KN này tỷ lệ từ trung bình trở xuống 55,7%. Vì vậy, cần có biện pháp rèn thêm các KN thuộc thành phần kết cấu.

**5.4. Về các kỹ năng thuộc thành phần thực hiện nhiệm vụ**

**Bảng 5.4. Mức độ các KN thuộc thành phần thực hiện nhiệm vụ**

TT	Nội dung	Mức 1 (kém) 0,1đ	Mức 2 (yếu) 0,2đ	Mức 3 (TB) 0,3đ	Mức 4 (Khá) 0,4đ	Mức 5 (G) 0,5đ	Điểm TB của 1 KN
1	Biết phổ biến luật chơi, nội dung chơi một cách hợp lý, hấp dẫn, tiến hành đúng các bước quy định	1	9	42	30	10	0,342
2	Biết chơi cùng trẻ khi cần thiết (làm mẫu) và điều khiển trẻ theo đúng yêu cầu của nhóm mẫu giáo 5 – 6 tuổi	0	8	44	34	6	0,341
3	Phát hiện kịp thời, uốn nắn những sai sót của trẻ	1	5	40	38	8	0,351
4	Biết đánh giá, nhận xét kết quả chơi	1	4	42	36	9	0,352
	Tổng (%)	3 (0,8%)	26 (7,1%)	168 (45,7%)	138 (37,5%)	33 (8,9%)	1,386 (69,3%)

Có những SV hướng dẫn luật chơi tốt nhưng cũng có một số em hướng dẫn luật chơi còn ấp úng, chưa hấp dẫn, thậm chí không phổ biến được luật chơi. Qua bảng trên vẫn thể hiện KN thuộc thành

phần thực hiện nhiệm vụ chiếm tỉ lệ cao từ trung bình – khá 83,2%. Qua đó thể hiện với KN này SV thực hiện tương đối tốt. SV nắm được lý thuyết, thực hành ít sai.

**5.5. Về các kỹ năng thuộc thành phần giao tiếp**

**Bảng 5. Mức độ các KN thuộc thành phần giao tiếp**

TT	Nội dung	Mức 1 (kém) 0,1đ	Mức 2 (yếu) 0,2đ	Mức 3 (TB) 0,3đ	Mức 4 (Khá) 0,4đ	Mức 5 (G) 0,5đ	Điểm TB của 1 KN
1	Có khả năng sử dụng đa dạng. Phong phú các phương tiện ngôn ngữ khác nhau (giọng nói, nét mặt, cử chỉ).	0	4	40	42	6	0,354
2	Biết động viên khuyến khích trẻ kịp thời	0	5	39	40	8	0,355
3	Biết xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình chơi	0	8	37	40	7	0,350
4	Biết trao đổi bàn bạc với trẻ, với giáo viên khác	0	10	40	36	6	0,341
	Tổng (%)	0 (0%)	27 (7,3%)	156 (42,4%)	158 (42,9%)	27 (7,4%)	1,4 (70%)

Thực tế, KN giao tiếp là KN theo SV đánh giá là không khó nhưng để giao tiếp tốt với trẻ khi tổ chức trò chơi toán học không phải SV nào cũng làm tốt. Có những SV luyện tập rất nhiều nhưng khả năng sử dụng đa dạng các các phương tiện ngôn ngữ phụ thuộc nhiều vào khiếu sư phạm của mỗi SV. Trong KN này không có tỉ lệ kém, tuy nhiên tỉ lệ yếu vẫn còn chiếm 7,3% và tỉ lệ giỏi cũng không cao, chiếm 7,4% nên cần xây dựng biện pháp hỗ trợ SV nâng cao KN thuộc thành phần giao tiếp này.

**6. Kết luận**

Trò chơi toán học là một dạng trò chơi học tập tương đối dễ thực hiện đối với SV, trẻ rất thích trò chơi toán học. Song nhiều SV vẫn ngại tổ chức trò chơi toán học nguyên nhân do SV chưa nắm chắc lý thuyết về quy trình tổ chức trò chơi toán học, các KN tổ chức trò chơi toán học. Trò chơi toán học là trò chơi tạo ra cho trẻ mẫu giáo, đặc biệt là trẻ 5-6 tuổi hứng thú với toán học nhiều nhất, đây là cơ sở cho sự xuất hiện năng lực toán học của trẻ khi học tiểu học và các bậc học tiếp theo.

Qua bài viết này chúng ta có thể thấy, phần thực hành KN tổ chức trò chơi toán học của SV Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc phần đa đều nắm được nhưng kết quả chưa thực sự cao. Vì vậy, rèn luyện các KN thành phần là phải liên tục, thường xuyên, theo từng giai đoạn cụ thể. Với tỉ lệ đạt ở mỗi KN thành phần như trên ta thấy, 4 giai đoạn hình thành KN (giai đoạn nhận thức - giai đoạn làm thử - giai đoạn KN bắt đầu hình thành - giai đoạn KN được hoàn thiện) hiện nay với SV Khoa Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tây Bắc là hợp lý. KN và KN tổ chức trò chơi là những việc không khó với trình độ nhận thức của SV nhưng nếu không luyện tập thường xuyên thì mức độ thực hiện KN tổ chức trò chơi toán học sẽ giảm đi.

**Tài liệu tham khảo**

- [1] Hoàng Thị Oanh (2003), *Nghiên cứu kỹ năng tổ chức trò chơi đóng vai có chủ đề cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Nhà trẻ - mẫu giáo*, Luận án Tiến sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [2] Nguyễn Ánh Tuyết (2002), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [3] Đinh Văn Vang (2009), *Giáo dục học Mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [4] Đinh Thị Nhung (2017), *Phương pháp hình thành các biểu tượng toán học cho trẻ mẫu giáo*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [5] Đỗ Thị Minh Liên (2008), *Phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [6] Đinh Văn Vang (2009), *Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [7] Trần Thị Ngọc Trâm (2003), *Trò chơi phát triển tư duy cho trẻ*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [8] Hiến Lương (2002), *365 trò chơi giáo dục (tập 2)- Dành cho lứa tuổi mẫu giáo*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.